

Số: 5337 /TTr-UBND

Điện Biên, ngày 20 tháng 11 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024, tỉnh Điện Biên

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 về việc giao kế hoạch vốn ĐTPT nguồn NSTW giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương thực hiện 03 CTMTQG; Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và điều chỉnh một số chỉ tiêu, nhiệm vụ của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia tại Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính Phủ;

Căn cứ Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND tỉnh: số 46/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSNN giai đoạn 2021-2025, tỉnh Điện Biên; số 58/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 về việc phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSDP giai đoạn 2021-2025 và phê duyệt, thông qua Kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2022, tỉnh Điện Biên; số 88/NQ-HĐND ngày 02/4/2022 về việc điều chỉnh, bổ sung và phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSDP giai đoạn 2021-2025 và năm 2022; số 105/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 về việc thông qua kế hoạch vốn ĐTPT nguồn NSTW giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện 03 CTMTQG trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Nghị quyết số 117/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 về việc điều chỉnh và phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022; Thông qua điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 141/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 điều chỉnh và thông qua điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và năm 2023, tỉnh Điện Biên; Nghị Quyết số 155/NQ-HĐND ngày 03/11/2023 của HĐND tỉnh về Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và năm 2023, tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Văn bản số 8542/BKHĐT-TH ngày 13/10/2023 và Văn bản số 8678/BKHĐT-TH ngày 19/10/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc dự kiến kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2024;

UBND tỉnh Điện Biên trình Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024, tỉnh Điện Biên như sau:

I. Mục tiêu và định hướng đầu tư công năm 2024

1. Mục tiêu

Tiếp tục nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án kết cấu hạ tầng trọng điểm để vừa nâng cao năng lực cạnh tranh, năng lực sản xuất của nền kinh tế, tăng cường kết nối liên vùng, khu vực, thúc đẩy tăng trưởng; nhất là các công trình hạ tầng giao thông quan trọng như Đường giao thông kết nối các khu vực kinh tế trọng điểm thuộc vùng kinh tế động lực dọc trục QL 279 và QL 12, các dự án hạ tầng số, các cơ sở dữ liệu quan trọng; phát triển hệ thống hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, nhất là hệ thống công trình thủy lợi, hồ chứa nước. Đầu tư nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng cơ sở y tế, giáo dục, an sinh xã hội cho nhân dân, đặc biệt là các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội. Hoàn thành các dự án chào mừng kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ. Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu đạt tỷ lệ giải ngân đạt trên 95% trong năm 2024.

2. Định hướng đầu tư công năm 2024

Tiếp tục sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển nền kinh tế, đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội thiết yếu, phục vụ cho việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu định hướng của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 tỉnh Điện Biên. Vốn đầu tư năm 2024 tiếp tục thực hiện bố trí đảm bảo theo nguyên tắc, tiêu chí của pháp luật về đầu tư công và hướng dẫn của bộ, ngành trung ương, trong đó ưu tiên bố trí cho các dự án đã hoàn thành còn thiếu vốn, các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; tiếp đến tập trung bố trí cho các dự án tiếp chi, chuyển tiếp dự kiến hoàn thành trong năm kế hoạch để sớm đưa công trình vào sử dụng phát huy hiệu quả đầu tư; bố trí vốn để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình, dự án quan trọng, trọng điểm có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, có tính kết nối và lan tỏa giữa các vùng.

II. Nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn đầu tư nguồn NSNN năm 2024

Việc phân bổ vốn đầu tư nguồn NSNN năm 2024 phải bảo đảm thực hiện theo các nguyên tắc, tiêu chí sau:

1) Bám sát, cụ thể hóa các mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; tập trung đầu tư các Chương trình mục tiêu quốc gia, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, dự án trọng điểm có tính kết nối, tác động lan tỏa tới phát triển của tỉnh.

2) Thực hiện đảm bảo các nguyên tắc, tiêu chí quy định của Luật Đầu tư công, Luật NSNN, các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công và Luật NSNN, Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 10/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 8/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 26/2020/NQ-HĐND ngày 10/11/2020 của HĐND tỉnh.

3) Bố trí vốn tập trung, tránh dàn trải, lãng phí, nâng cao hiệu quả đầu tư trong đó tập trung đầu tư cho các dự án thuộc danh mục dự án quan trọng quốc gia, ưu tiên cho các dự án chuyển tiếp có khả năng giải ngân để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành, đưa vào sử dụng.

4) Mức vốn bố trí cho từng dự án không vượt quá tổng mức đầu tư dự án trừ đi lũy kế dự kiến giải ngân vốn đến hết năm 2023 và tương ứng với cơ cấu từng nguồn vốn của dự án, đồng thời không vượt quá kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được giao cho dự án trừ đi số vốn đã được bố trí đến năm 2023 và tương ứng với từng nguồn vốn của dự án. Mức vốn bố trí cho từng dự án phải phù hợp với khả năng thực hiện và nhu cầu vốn thực tế để giải ngân trong năm 2024 để bảo đảm giải ngân tối đa số vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước kế hoạch năm 2024.

III. Dự kiến danh mục và phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2024

Tổng nguồn vốn dự kiến phân bổ năm 2024 là 4.070.513 triệu đồng, trong đó vốn ngân sách địa phương là 1.313.872 triệu đồng, vốn ngân sách trung ương là 1.426.320 triệu đồng, vốn thực hiện 03 Chương trình MTQG là 1.330.321 triệu đồng, cụ thể như sau:

1. Vốn ngân sách địa phương: Tổng nguồn vốn đầu tư ngân sách địa phương năm 2024 là **1.313.872** triệu đồng, trong đó:

a) Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: **500.000** triệu đồng. Dự kiến phân bổ 100% cho các dự án đã được phê duyệt sử dụng nguồn vốn thu từ đất, trong đó ưu tiên bố trí thu hồi ứng của các dự án ứng trước ngân sách địa phương các năm trước theo đúng cơ cấu nguồn vốn của dự án.

(Nguồn thu sử dụng đất sẽ giao chi tiết cho các dự án theo số thu thực tế thực hiện trong năm).

b) Vốn đầu tư trong cân đối NSDP theo tiêu chí định mức: **716.472** triệu đồng. Phân bổ cụ thể như sau:

- Trích dự phòng 10%: **71.647** triệu đồng, bố trí cho 02 dự án cần thiết trong danh mục sử dụng vốn dự phòng NSDP.

- Phân bổ cho ngân sách cấp huyện quản lý, sử dụng (phần 30% phân cấp cho 10 huyện, thị xã, thành phố): **193.447** triệu đồng.

- Vốn đầu tư trong cân đối NSDP cấp tỉnh quản lý (phần 70% cấp tỉnh quản lý): **451.378** triệu đồng, phân bổ cụ thể như sau:

- + Bố trí trả lãi vay: 7.700 triệu đồng, trả nợ gốc (vay lại): 9.600 triệu đồng.
- + Bố trí đủ vốn 105.789 triệu đồng cho 43 dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng, dự kiến quyết toán trong năm 2024.
- + Bố trí 285.889 triệu đồng cho 24 dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành sau năm 2024 theo thời gian bố trí vốn.
- + Bố trí 40.500 triệu đồng cho 06 dự án khởi công mới năm 2024.
- + Bố trí 1.900 triệu đồng cho 5 dự án chuẩn bị đầu tư năm 2024.

c) Vốn xổ số kiến thiết 32.000 triệu đồng:

* Lĩnh vực Giáo dục đào tạo - nghề nghiệp 13.288 triệu đồng: Bố trí cho 03 dự án hoàn thành quyết toán hoặc dự kiến đưa vào sử dụng năm 2024; 01 dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2024.

* Lĩnh vực Y tế 18.712 triệu đồng: Bố trí cho 07 dự án hoàn thành quyết toán hoặc dự kiến đưa vào sử dụng năm 2024; 03 dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2024.

* Các nhiệm vụ trọng tâm thuộc CTMTQG xây dựng nông thôn mới chưa có dự án hoàn thiện thủ tục đầu tư.

d) Vốn đầu tư từ bội chi NSDP: 65.400 triệu đồng. Để phân bổ cho phần vốn địa phương vay lại vốn nước ngoài cho các dự án sử dụng vốn ODA.

(Chi tiết như Biểu số 1 và Biểu số 2 kèm theo)

2. Vốn ngân sách trung ương: 1.426.320 triệu đồng, trong đó:

a) Vốn trong nước: 1.326.320 triệu đồng (bao gồm cả vốn Chương trình phục hồi phát triển KTXH), phân bổ cụ thể như sau:

- Bố trí đủ vốn 14.364 triệu đồng cho 03 dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội - lĩnh vực y tế để hoàn thành dứt điểm trong năm 2024.

- Bố trí đủ vốn 309.727 triệu đồng cho 13 dự án chuyển tiếp phải hoàn thành trong năm 2024 theo thời gian bố trí vốn.

- Bố trí 771.397 triệu đồng cho 03 dự án quan trọng có tính chất liên vùng (bằng so với mức tối thiểu phải bố trí).

- Bố trí 217.832 triệu đồng cho 12 dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt (hoàn thành sau năm 2024).

- Bố trí 10.000 triệu đồng cho 01 dự án dự kiến khởi công mới năm 2024;

- Bố trí 3.000 triệu đồng cho 02 dự án chuẩn bị đầu tư năm 2024;

(Chi tiết như Biểu số 3; Biểu số 4 kèm theo)

b) Vốn nước ngoài: 100.000 triệu đồng, phân bổ cụ thể như sau:

- Bố trí 100.000 triệu đồng cho 01 dự án chuyển tiếp theo tiến độ được phê duyệt.

(Chi tiết như Biểu số 5 kèm theo)

3. Vốn Chương trình MTQG: 1.330.321 triệu đồng, phân bổ cho 03 chương trình như sau:

a) Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 729.900 triệu đồng, bố trí cho 378 dự án, cụ thể:

- Phân bổ cho 105 dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2024 với tổng số vốn NSTW là 269.560 triệu đồng.

- Phân bổ cho 13 dự án thực hiện theo tiến độ hoàn thành sau năm 2024 với tổng số vốn NSTW là 65.200 triệu đồng.

- Phân bổ cho 260 dự án khởi công mới năm 2024 (trong đó 10 dự án đã được phê duyệt, 250 dự án chưa được phê duyệt) với tổng số vốn NSTW là 395.140 triệu đồng.

(Chi tiết như Biểu số 6 kèm theo)

b) Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 433.909 triệu đồng.

Phân bổ cho các đơn vị cấp tỉnh 34.802 triệu đồng, cho 7 đơn vị cấp huyện là 399.107 triệu đồng; tổng số 82 dự án, cụ thể như sau:

- Bố trí đủ vốn 10.754 triệu đồng cho 11 dự án hoàn thành 31/12/2023.

- Bố trí đủ vốn 197.959 triệu đồng cho 33 dự án chuyển tiếp dự kiến hoàn thành năm 2024.

- Bố trí 84.832 triệu đồng cho 09 dự án chuyển tiếp theo tiến độ được phê duyệt (hoàn thành sau năm 2024).

- Bố trí 139.164 triệu đồng cho 26 dự án khởi công mới.

- Bố trí 1.200 triệu đồng cho 03 dự án chuẩn bị đầu tư.

(Chi tiết như Biểu số 7 kèm theo)

c) Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 166.512 triệu đồng, trong đó:

- Vốn trong nước: 102.565 triệu đồng, phân bổ cho 57 dự án, cụ thể:

+ Phân bổ cho 14 dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2024 với tổng số vốn NSTW là 28.024 triệu đồng.

+ Phân bổ cho 02 dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2023 với tổng số vốn NSTW là 9.000 triệu đồng

+ Phân bổ cho 41 dự án khởi công mới năm 2024 (trong đó 18 dự án đã được phê duyệt, 23 dự án chưa được phê duyệt) với tổng số vốn NSTW là 65.541 triệu đồng.

- Vốn nước ngoài: 63.947 triệu đồng, phân bổ chi tiết như sau: Phân bổ cho 16 dự án chuyển tiếp hoàn thành năm 2024 với tổng số vốn NSTW là 63.947 triệu đồng.

(Chi tiết kế hoạch 2024 như dự thảo Nghị quyết và Biểu kèm theo Nghị quyết; Có Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023 và dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2024 gửi kèm theo)

Trên đây là Tờ trình Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024, tỉnh Điện Biên, UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy (B/c);
- TT HĐND tỉnh (B/c);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH. ✓

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Lê Thành Đô